

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng.
2. Ông Nguyễn Văn Bằng.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273, khoản 4 Điều 157, khoản 4 Điều 165 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Thân Thị M rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Thân Thị T rút toàn bộ yêu cầu độc lập quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác trong vụ án không có yêu cầu độc lập.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý 198/2020/TLST-DS ngày 03/11/2020 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

\* Nguyên đơn: Bà Thân Thị M, sinh năm 1956, địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà M là anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1983, địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Thân Thị M: Luật sư Trần Công Th-Văn phòng luật sư V, Đoàn luật sư tỉnh B.

Địa chỉ: Số 14/27 khu Ba, tổ dân phố số 5, phường T, thành phố B, tỉnh B.

\* Bị đơn: Anh Thân Văn Th1, sinh năm 1972, địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1983.
- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986.

Đều địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của chị L là anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1983, địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

- Bà Thân Thị T, sinh năm 1938.
- Chị Đào Thị Ph, sinh năm 1975.

Đều địa chỉ: thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của bà T là anh Vũ Minh T1, sinh năm 1983, địa chỉ: Số 21, đường Nguyễn Khuyến, phường Xương Giang, thành phố B, tỉnh B.

- Ông Thân Đức C, sinh năm 1957.
- Ông Thân Đức A, sinh năm 1981.
- Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1957.
- Anh Thân Đức H, sinh năm 1982.
- Anh Thân Văn Th2, sinh năm 1985.
- Chị Phùng Thị Th3, sinh năm 1981.

Đều địa chỉ: Thôn P, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Đại diện theo ủy quyền của ông C, anh Đức A, bà N, anh H, anh Th2, chị Th3 là ông Thái Trọng V, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số 24, ngách 16, ngõ 10, đường Láng H, phường TC, quận BD, thành phố HN.

- UBND thành phố B, tỉnh B do ông Thân Đức H1 - Phó Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố B, tỉnh B là người đại diện theo ủy quyền.

- UBND xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

## **2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

- Về án phí: Nguyên đơn bà Thân Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập bà Thân Thị T đều được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về chi phí tố tụng: Bà Thân Thị M phải chịu 3.900.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. Xác nhận bà M đã nộp đủ số tiền này.

- Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

**3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.**

### ***Nơi nhận:***

- VKSND TP. B;
- Chi cục THA TP. B;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phương Thảo**